

Số 01 NQ/ĐHĐCĐ/21

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ biên bản số 01BB/ĐHĐCĐ/21 ngày 19/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP thủy điện Nậm Mu.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu năm 2021 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, thực hiện tài chính năm 2020.

- Doanh thu : 177,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 56,2 tỷ đồng
- Tổng tài sản cuối kỳ : 363,5 tỷ đồng, trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn : 17,2 tỷ đồng
 - Tài sản dài hạn : 346,3 tỷ đồng
- Tổng nguồn vốn : 363,5 tỷ đồng, trong đó:
 - Nợ phải trả : 56,7 tỷ đồng, trong đó:
 - Nợ ngắn hạn : 56,7 tỷ đồng
 - Nợ dài hạn : 0 tỷ đồng
 - Vốn chủ sở hữu : 306,8 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết 100.% tán thành)

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch tài chính 2021.

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 176,5 tỷ đồng
- Doanh thu : 160,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 63,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 50,4 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 20 %

(Tỷ lệ biểu quyết 100.% tán thành)

3. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2020	: 64.715.128.434	đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 8.477.963.583	đồng

3. Lợi nhuận sau thuế năm 2020 (1-2)	: 56.237.164.851	đồng
4. Trích lập các quỹ	: 8.435.574.728	đồng:
- Quỹ đầu tư phát triển (7%)	: 3.936.601.540	đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	: 4.498.973.188	đồng
5. Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau trích lập các quỹ (3-4)	: 47.801.590.123	đồng
6. Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	: 595.995.493	đồng
7. Lợi nhuận chia cổ tức 22% bằng tiền	: 46.199.780.000	đồng
8. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5+6-7)	: 2.197.805.616	đồng

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

6. Lương, thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2020, kế hoạch năm 2021.

6.1. Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2020: **835.200.000** đồng.

6.2. Kế hoạch trả lương, thù lao năm 2021:

Phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2021 như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch (đ/tháng)	Mức lương kế hoạch (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	7.000.000	
2	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách		20.000.000
3	Thành viên HĐQT	5.000.000	
4	Kiểm soát viên	4.000.000	
5	Thư ký	3.000.000	

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao kế hoạch như trên.
- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương kế hoạch.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương, thù lao kế hoạch. Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% mức lương, thù lao kế hoạch trên.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

7. Sửa đổi Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ Công ty, bao gồm:

- Sửa đổi Điều lệ Công ty
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt các nội dung có liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung liên quan đến việc nghiên cứu đầu tư Dự án đập phụ thủy điện Nậm An và Dự án thủy điện Nậm Khánh B.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) công ty trong danh sách năm (05) Công ty kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

9. Phê duyệt danh sách năm (05) Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Danh sách Công ty kiểm toán bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE Co. Ltd)
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC., Ltd)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA Hanoi Co., Ltd)
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

10. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Nguyễn Hải Sơn
- Bà Phạm Thị Thu Hà

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

11. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 -2025 như sau:

- Ông Trần Thế Quang : Tỷ lệ bầu đạt 115,78%. - Trúng cử
- Ông Nguyễn Đức Lương : Tỷ lệ bầu đạt 84,22%. - Trúng cử

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nội dung tại **Điều 1** theo đúng Điều lệ của Công ty và pháp luật Nhà nước.

Điều 3. Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 19/06/2021, các cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty CP thủy điện Nậm Mu căn cứ Quyết nghị thực hiện.

Noinhân: 

- Các cổ đông.
- HĐQT, BKS Cty.
- UBCKNN
- Lưu VP Cty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Nguyễn Hải Sơn